

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YL  
TỈNH P T**

Bản án số: 37/2020/HS-ST  
Ngày 29/9/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP- TỈNH PHÚ THỌ**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn M.

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Nguyễn Xuân Th.

- Ông Hoàng Ngọc H.

***-Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Cấn Trường Tr -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y L.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yl tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị N  
- Kiểm sát viên.

Ngày 29/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yl, tỉnh Pt. xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020, theo Quyết đ đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXX-ST ngày 18/9/2020 đối với bị cáo:

Đỗ Tư D, sinh ngày 02 tháng 01 năm 1991.

Tên gọi khác: Không.

Nơi sinh: xã Đl, huyện H H, tỉnh Pt.

Nơi ĐKNKTT: khu 1, xã H l, huyện H H, tỉnh Pt.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nm; Tôn giáo: Thiên chúa. Quốc tịch: Việt Nm.

Bố đẻ: Đỗ Đăng P- sinh năm 1965. Mẹ đẻ: Hoàng Thị Ánh H - sinh năm 1971 hiện xã H l, huyện H H, tỉnh Pt.

Vợ: Phạm Thị Mi N - sinh năm 1997 hiện xã H l, huyện H H, tỉnh Pt

Con: 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, Tiền sự: không.

Nhân thân: + Tại bản án hình sự sơ thẩm số 101/2015/HSST ngày 20/8/2015 của Tòa án nhân dân Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội xử phạt D 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Đã chấp hành xong hình phạt tù tháng 5/2016. Chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm, tiền truy thu nộp ngân sách Nhà nước ngày 16/6/2016.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2017/HSST ngày 28/2/2017 của Tòa án nhân dân Thị xã P y, tỉnh V pxử phạt D 15 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Đã chấp hành xong hình phạt tù tháng 10/2017. Chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 04/5/2017 (Đã được xóa án tích)

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/8/2020 đến ngày 01/9/2020 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Yl.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***- Người bị hại:*** Bà Chu Thị Đ, sinh năm 1961. Vắng mặt.

Trú tại: Khu 3, thị trấn H H, huyện H H, tỉnh Pt.

- Người có QLNVLQ đến vụ án:

1, Ông Triệu Văn Ng, sinh năm 1956. Có mặt.

Trú tại: Khu 9, xã V t, huyện H H, tỉnh Pt.

2, Anh Hoàng Ngọc Ng, sinh năm 1980. Có mặt.

Trú tại: Thôn Tiên Phong, xã G p, Thành phố Y b, tỉnh Y b.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại bản cáo trạng số: 39/CT-VKSYL - HS, ngày 07/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yl - tỉnh Pt đã quyết đ truy tố bị cáo Đỗ Tư D về tội “Trộm cắp tài sản” quy đ tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự, với các tình tiết phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 20/3/2020, Triệu Tiến H - sinh năm 1985 ở khu 9, xã V t, huyện H H, tỉnh Pt và Đỗ Tư D - sinh năm 1991 ở khu 1, xã H l, huyện H H, tỉnh Pt rủ nhau đi chơi. Khi đi, D điều khiển xe moto nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, BKS 89K8 - 2268 chở H ngồi sau (*Xe moto này là của ông Triệu Văn Ng - sinh năm 1956, bố đẻ của Triệu Tiến H cho H mượn đi chơi*). Khi đi đến trước cửa nhà bà Chu Thị Đ - sinh năm 1961 ở khu 3, Thị trấn H H, huyện H H; H và D phát hiện trước sân nhà bà Đ có 01 cây hoa mẫu đơn, hoa màu đỏ, chiều cao 1,7m. Quan sát thấy gia đình bà Đ đã đóng cửa, không có ai ở ngoài nên H và D nảy sinh ý đ trộm cắp cây hoa mẫu đơn này của gia đình bà Đ. D ngồi trên xe mô tô cạnh giới còn H trèo tường vào trong sân nhà bà Đ trộm cắp cây hoa mẫu đơn vác trên vai rồi đi ra xe moto D đang đợi. Sau khi trộm cắp được cây hoa mẫu đơn, D và H đem đến nhà anh Hoàng Ngọc Ng - sinh năm 1980 ở thôn Tiên Phong, xã G p, Thành phố Y b, tỉnh Y b bán cây hoa mẫu đơn cho anh Ng với giá 5.000.000đ (*Khi mua cây hoa mẫu đơn anh Ng không biết đây là tài sản do D và H trộm cắp được mà có*). Số tiền này D và H đã chi tiêu cá nhân hết.

Đối với bà Chu Thị Đ, sau khi phát hiện bị mất cây hoa mẫu đơn đã báo Công an Thị trấn H H và Công an huyện H H giải quyết, thu giữ vật chứng 01 cây hoa mẫu đơn; 01 xe moto AIRBLADE BKS 89K8 - 2268.

Ngày 09/4/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện H H đã trưng cầu Hội đồng đ giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H H đ giá 01 cây hoa mẫu đơn của bà Chu Thị Đ mà Triệu Tiến H và Đỗ Tư D trộm cắp ngày 20/3/2020. Tại biên bản đ giá tài sản số 20/BB-HĐĐGTS ngày 09/4/2020 của Hội đồng đ giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H H, kết luận: 01 cây hoa mẫu đơn, hoa màu đỏ, có chiều cao 1,7m có giá trị là 5.000.000đ.

Hành vi của Triệu Tiến H và Đỗ Tư D cùng thống nhất ý trí trộm cắp tài sản của bà Chu Thị Đ, giá trị tài sản trộm cắp 5.000.000đ, đủ đ lượng cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo điều 173 BLHS.

Ngày 03/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện H H đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với H và D về tội “Trộm cắp tài sản” theo điều 173 BLHS. Ngày 19/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện H H đã có quyết đ số 03 chuyển toàn bộ vụ án hình sự đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Yl để điều tra theo thẩm quyền.

Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Yl, H và D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai của H và D phù hợp với vật chứng thu được, lời khai bị hại, nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cơ quan điều tra Công an huyện Yl đã ban hành bản kết luận điều tra số 27 ngày

28/7/2020 đề nghị truy tố D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 BLHS. Trong giai đoạn truy tố, D bỏ trốn, cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã, đến ngày 29/8/2020 D đến Cơ quan điều tra Công an huyện YL đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội như trên.

Ngoài lần thực hiện hành vi trộm cắp tại Thị trấn H H ngày 20/3/2020 như nêu trên, quá trình điều tra còn làm rõ khoảng 21 giờ ngày 05/4/2020, Triệu Tiến H và Hoàng Anh Sơn - sinh năm 2001 ở khu 9 xã V t, huyện H H cùng thống nhất ý trí trộm cắp tài sản 01 cây hoa mẫu đơn, hoa màu đỏ, chiều cao của cây là 1,84m của ông Trần Đức Thịnh - sinh năm 1952 ở khu Đại Phú xã Mỹ Lương, huyện YL, giá trị tài sản trộm cắp 9.000.000đ.

Đối với Triệu Tiến H và Hoàng Anh Sơn, Viện kiểm sát nhân dân huyện YL đã ban hành cáo trạng số 36 ngày 28/8/2020 truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện YL để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 BLHS.

Tại biên bản xác minh tài sản đối với Đỗ Tư D đã xác đ D sống phụ thuộc vào bố mẹ, không có thu nhập, tài sản gì.

Hành vi phạm tội nêu trên của Đỗ Tư D được chứng minh tại các bút lục hồ sơ số 03; 04 - 05; 07 - 10; 32 - 33; 136; 138 - 139...và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết đ truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố bị cáo Đỗ Tư D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: khoản 1 điều 173, Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Tư D từ 15 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do không có tài sản gì.

- Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy đ pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

1. Về tố tụng hình sự: Các quyết đ tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết đ tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy đ của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về căn cứ buộc tội:

Lời khai của bị cáo Đỗ Tư D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của Triệu Tiến H và người bị hại, người có QLNVLQ, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 20/3/2020, tại Thị trấn H H, huyện H H, tỉnh Pt, Triệu Tiến H - sinh năm 1985 ở khu 9, xã V t, huyện H H và Đỗ Tư D - sinh năm 1991 ở Khu 1, xã H l, huyện H H đã có hành vi trộm cắp của bà Chu Thị Đ - sinh năm 1961 ở khu 3, Thị trấn H H, huyện H H 01 cây hoa mẫu đơn trị giá 5.000.000đ. Hành vi của Đỗ Tư D đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy đ tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy quyết đ truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện YL đối với bị cáo Đỗ Tư D là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

3. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nhưng đã xâm hại đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Như vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm.

4. Về nhân thân: Bị cáo Đỗ Tư D có nhân thân xấu, trước lần phạm này D đã bị xét xử 02 lần, cụ thể:

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 101/2015/HSST ngày 20/8/2015 của Tòa án nhân dân Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội xử phạt D 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Đã chấp hành xong hình phạt tù tháng 5/2016. Chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm, tiền truy thu nộp ngân sách Nhà nước ngày 16/6/2016.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2017/HSST ngày 28/2/2017 của Tòa án nhân dân Thị xã P y, tỉnh V p xử phạt D 15 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Đã chấp hành xong hình phạt tù tháng 10/2017. Chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 04/5/2017 (Đã được xóa án tích).

Nhưng D không lấy đó làm bài học để cải tạo, tu dưỡng trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, mà tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật. Vì vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi đã gây ra, nên cần phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo có điều kiện rèn luyện tu dưỡng trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

5. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đỗ Tư D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy đ tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 BLHS là: Thành khẩn khai báo; Sau khi bỏ trốn bị truy nã đã đến Cơ quan điều tra đầu thú.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Trên cơ sở thể hiện sự ng minh và sự khoan h của pháp luật đối với bị cáo; Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy đ của Pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần xem xét một mức án đủ để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

6. Về hình phạt bổ sung: Theo quy đ tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự còn quy đ người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, nhưng bị cáo Đỗ Tư D không có tài sản gì, nên không áp dụng hình phạt phạt bổ sung bằng hình phạt tiền đối với bị cáo.

7. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng đã được đề cập giải quyết tại bản án sơ thẩm số: 32/2020/HS-ST ngày 14/9/2020 xét xử đối với Triệu Tiến H và Hoàng Anh Sơn, về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 BLHS. Nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

8. Về án phí: Bị cáo Đỗ Tư D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy đ của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 điều 173, Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Đỗ Tư D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

**2. Xử phạt:** Bị cáo Đỗ Tư D 18 (mười Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 29/8/2020.

**3. Về án phí:** Áp dụng Khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 3 điều 21 và điểm a, khoản 1 điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đỗ Tư D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Pt để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Báo cho người bị hại vắng mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại UBND nơi cư trú.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện, tỉnh;
- Bị cáo.
- CA huyện Yl;
- Chi cục THADS huyện Yl;
- THA hình sự.
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN\_CHU TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn M**